

Số: 29 /2007/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế khen thưởng danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu" và "Doanh nhân tiêu biểu" tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND, UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 306/TTr-SKH ngày 17 tháng 5 năm 2007, sau khi thống nhất ý kiến với các Sở, ngành liên quan; kèm theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế khen thưởng danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu" và "Doanh nhân tiêu biểu" tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban thi đua Khen thưởng tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/..

Nơi nhận:

- Nhữ Điều 3:
- TT Tỉnh uỷ, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch . các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP. Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra Văn ban - Bộ Tư pháp;
- UBMTTQ tỉnh và các Đoàn thể;
- Chánh, phó VP/UB;
- Các tổ Cv VP/UB;
- Lưu: TH, VT.



Lê Văn Chất

QUY CHẾ

Khen thưởng danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu" và
"Doanh nhân tiêu biểu" tỉnh Hà Tĩnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29 /2007/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 7 năm 2007 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I

KHEN THƯỞNG DANH HIỆU "DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU"

Điều 1. Danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu"

Danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu" là danh hiệu vinh dự của tỉnh Hà Tĩnh, được xét tặng hàng năm, nhằm biểu dương, tôn vinh các doanh nghiệp có thành tích xuất sắc về hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, có đóng góp đáng kể vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 2. Đối tượng xét khen thưởng danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu"

1. Doanh nghiệp và tổ chức kinh tế (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) thuộc mọi thành phần kinh tế đóng trên địa bàn tỉnh có thành tích xuất sắc (theo tiêu chuẩn ở Điều 3 và Điều 4 Quy chế này), chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, pháp luật của Nhà nước được xét tặng danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu".

2. Không xét khen thưởng đối với doanh nghiệp thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Vi phạm pháp luật.
- b. Không có các tổ chức quần chúng như Công đoàn, ...
- c. Có tai nạn gây chết người.
- d. Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội không đầy đủ cho người lao động hoặc người lao động đình công.
- e. Cán bộ, công nhân viên vi phạm pháp luật nghiêm trọng.
- f. Nội bộ mất đoàn kết.
- g. Không có hồ sơ hoặc hồ sơ không đầy đủ về đề nghị khen thưởng.

Điều 3. Tiêu chuẩn khen thưởng danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu"

1. Doanh nghiệp được tặng danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu" phải đạt các tiêu chuẩn chính sau đây:

a. Giá trị tổng sản lượng hoặc doanh thu năm sau cao hơn so với năm trước và tăng ba năm liền kề;

b. Chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ thuế (không có nợ tồn đọng), thực hiện vượt kế hoạch chỉ tiêu nộp ngân sách UBND tỉnh giao hàng năm;

c. Sản xuất kinh doanh có lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước, bảo toàn và phát triển vốn;

d. Giải quyết việc làm cho nhiều lao động, chăm lo đời sống tinh thần vật chất của người lao động, mức thu nhập cao và ổn định. Tổ chức ký kết hợp đồng lao động và thỏa ước lao động (theo Bộ Luật lao động), thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động, như: bảo hiểm xã hội, y tế và các chính sách khác theo quy định của pháp luật.

2. Ngoài các tiêu chuẩn chính quy định tại khoản 1 - Điều này, doanh nghiệp đạt được các tiêu chuẩn phụ sau đây được cộng thêm để xét khen thưởng:

a. Kim ngạch xuất khẩu năm sau cao hơn năm trước.

b. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng của doanh nghiệp đạt các tiêu chuẩn quốc tế, như ISO, HACCP, SA8000,...

c. Đầu tư, đổi mới công nghệ sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào phát triển sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, năng lực cạnh tranh của sản phẩm.

d. Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. Không xảy ra mất an toàn đối với cơ sở vật chất và con người.

e. Thực hiện tốt công tác xã hội, như: giúp đỡ các đối tượng chính sách, người nghèo, người cô đơn có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em tàn tật, ủng hộ đồng bào vùng bị thiên tai, tích cực tham gia các cuộc vận động do tinh thần tổ chức, tham gia xây dựng tốt các quỹ: Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo và các loại quỹ khác theo quy định của tỉnh.

Điều 4. Tiêu chí chấm điểm "Doanh nghiệp tiêu biểu"

TT	Tiêu chí	Điểm
01	Doanh thu : + Điểm chuẩn: - Tăng so với năm trước liền kề từ 25% trở lên. - Tăng so với năm trước liền kề từ 20% đến dưới 25%. - Tăng so với năm trước liền kề từ 15% đến dưới 20%. - Tăng so với năm trước liền kề từ 10% đến dưới 15% - Tăng so với năm trước đó dưới 10%	12 điểm = 12 điểm = 08 điểm = 06 điểm = 04 điểm = 02 điểm
02	Nộp ngân sách + Điểm chuẩn: - Tăng so với năm trước liền kề từ 25% trở lên. - Tăng so với năm trước liền kề từ 20% đến dưới 25%.	12 điểm = 12 điểm = 08 điểm

TT	Tiêu chí	Điểm
	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng so với năm trước liền kề từ 15% đến dưới 20%. - Tăng so với năm trước liền kề từ 10% đến dưới 15% - Tăng so với năm trước liền kề dưới 10% 	= 06 điểm = 04 điểm = 02 điểm
03	Lợi nhuận và bảo toàn vốn + Điểm chuẩn : <ul style="list-style-type: none"> - Lợi nhuận cao hơn năm trước liền kề từ 15% trở lên; bảo toàn và phát triển vốn - Lợi nhuận cao hơn năm trước liền kề từ 10% đến dưới 15%, bảo toàn và phát triển vốn - Lợi nhuận cao hơn năm trước liền kề từ 5%- dưới 10%, bảo toàn và phát triển vốn - Lợi nhuận cao hơn năm trước liền kề dưới 5% 	12 điểm = 12 điểm = 8 điểm = 06 điểm = 02 điểm
04	Sử dụng lao động + Điểm chuẩn : <ul style="list-style-type: none"> - Số lao động tăng so với năm trước từ 25% trở lên. - Số lao động tăng so với năm trước từ 10% đến dưới 25%. - Số lao động tăng so với năm trước từ 05% đến dưới 10%. - Số lao động tăng so với năm trước từ 03% đến dưới 05% 	12 điểm = 12 điểm = 08 điểm = 06 điểm = 02 điểm
05	Thu nhập của người lao động + Điểm chuẩn: <ul style="list-style-type: none"> - Từ 1,8 triệu đồng/người/tháng trở lên. - Từ 1 triệu đến dưới 1,8 triệu đồng/người/tháng - Từ 900 ngàn đồng/ người/ tháng đến dưới 1 triệu đồng/người/tháng. - Từ 700 ngàn đến dưới 900 ngàn đồng/người/tháng. 	12 điểm = 12 điểm = 08 điểm = 06 điểm = 02 điểm
06	Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. An toàn sản xuất, môi trường tốt: + Điểm chuẩn: <ul style="list-style-type: none"> - Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ - Sản xuất kinh doanh đảm bảo an ninh, an toàn - Đảm bảo về điều kiện môi trường tốt. 	12 điểm = 03 điểm = 04 điểm = 05 điểm

TT	Tiêu chí	Điểm
07	Công tác xã hội: + Điểm chuẩn: - Tích cực tham gia cả chiều rộng và chiều sâu - Có tham gia.	08 điểm = 08 điểm = 03 điểm
08	Đầu tư, đổi mới, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất + Điểm chuẩn: - Đầu tư mới, đổi mới công nghệ sản xuất - Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.	08 điểm = 08 điểm = 04 điểm = 04 điểm
09	Kim ngạch xuất khẩu trong năm + Điểm chuẩn: - Xuất khẩu tăng từ 25% trở lên so với năm trước. - Xuất khẩu tăng từ 10% đến dưới 25% so với năm trước. - Xuất khẩu tăng từ 05% đến dưới 10% so với năm trước. - Có thị trường mới - Mới tham gia xuất khẩu lần đầu.	12 điểm = 08 điểm = 06 điểm = 03 điểm = 04 điểm = 06 điểm
10	Hệ thống quản lý chất lượng quốc tế ISO, HACCP, SA8000,.... + Điểm chuẩn: - Đã được cấp chứng chỉ tại năm xét khen thưởng	08 điểm = 08 điểm
Tổng hợp điểm : Điểm tối đa : 108 điểm		

Điều 5. Tổ chức bình chọn doanh nghiệp tiêu biểu

1. Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hàng năm Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Ban Thi đua Khen thưởng tinh và các ngành có liên quan thành lập Hội đồng xét duyệt bình chọn doanh nghiệp tiêu biểu trên cơ sở danh sách đề nghị của các ngành, tiêu chuẩn khen thưởng và tiêu chí chấm điểm để lựa chọn ra các doanh nghiệp tiêu biểu của tinh, đề xuất Ủy ban nhân dân tinh ra quyết định khen thưởng.

2. Doanh nghiệp được chọn để đưa ra xét duyệt phải đạt được các tiêu chuẩn tại Điều 3, và số điểm tính theo qui định tại Điều 4 Quy chế này phải đạt từ 90 điểm trở lên.

Điều 6. Hình thức khen thưởng cho các doanh nghiệp tiêu biểu

Doanh nghiệp đạt danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu" tỉnh Hà Tĩnh được tặng: Cờ thi đua của UBND tỉnh, Bằng khen của UBND tỉnh và tiền thưởng; đồng thời thành tích và danh hiệu trên của doanh nghiệp là căn cứ để xem xét đề nghị Chính phủ, Nhà nước khen thưởng theo quy định.

Chương II

KHEN THƯỞNG DANH HIỆU "DOANH NHÂN TIÊU BIỂU"

Điều 7. Danh hiệu "Doanh nhân tiêu biểu".

Danh hiệu "Doanh nhân tiêu biểu" tỉnh Hà Tĩnh là danh hiệu vinh dự của tỉnh, được xét tặng hàng năm, nhằm biểu dương, tôn vinh cá nhân giám đốc doanh nghiệp các thành phần kinh tế đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, đóng góp đáng kể vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 8. Đối tượng xét khen thưởng danh hiệu "Doanh nhân tiêu biểu"

1. Doanh nhân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có thành tích xuất sắc tiêu biểu (theo tiêu chuẩn ở Điều 9 Quy chế này) được xét tặng danh hiệu "Doanh nhân tiêu biểu" tỉnh Hà Tĩnh.

2. Không xét khen thưởng danh hiệu "Doanh nhân tiêu biểu" đối với các trường hợp sau:

a. Không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân đối với Nhà nước và xã hội theo qui định của pháp luật hiện hành;

b. Có hành vi suy đồi đạo đức, tham ô, tham nhũng, gia đình không hòa thuận, có người thân (vợ, chồng, con cái) đang sống với cha mẹ vi phạm pháp luật.

c. Không có hồ sơ hoặc hồ sơ không đầy đủ về đề nghị khen thưởng.

Điều 9. Tiêu chuẩn khen thưởng danh hiệu "Doanh nhân tiêu biểu"

1. Cá nhân được tặng danh hiệu "Doanh nhân tiêu biểu" tỉnh Hà Tĩnh phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Doanh nghiệp nơi cá nhân làm việc phải đạt tiêu chuẩn "Doanh nghiệp tiêu biểu" của tỉnh cùng năm đó;

b. Năng động sáng tạo, có nhiều biện pháp, sáng kiến cải tiến được áp dụng trong quản lý doanh nghiệp. Bản thân có lối sống gương mẫu để mọi người học tập noi theo;

c. Làm tròn nghĩa vụ công dân đối với Nhà nước và xã hội theo quy định của luật pháp hiện hành;

d. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, con cái không vi phạm các tệ nạn xã hội;

đ. Không có đơn thư, khiếu kiện của cán bộ, công nhân viên, người lao động và nhân dân bất cứ nội dung nào đối với doanh nghiệp và bản thân vào năm xét khen

thưởng hoặc có đơn thư nhung sau khi kiểm tra xác minh không có sai phạm;

e. Được tập thể cán bộ, công nhân viên, người lao động trong đơn vị tín nhiệm ít nhất trên 90% thông qua bỏ phiếu lấy ý kiến.

Điều 10. Hình thức khen thưởng cho "Doanh nhân tiêu biểu"

Người được tặng danh hiệu: "Doanh nhân tiêu biểu" tỉnh Hà Tĩnh được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen và kèm theo tiền thưởng theo quy định của Luật thi đua khen thưởng. Thành tích và danh hiệu trên là căn cứ để xem xét đề nghị Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng theo quy định.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Quy trình xét duyệt khen thưởng.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh có trách nhiệm:

a. Tiếp nhận danh sách, hồ sơ đề nghị khen thưởng từ các cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc tỉnh.

b. Căn cứ các tiêu chuẩn, tiêu chí, bảng điểm, sơ duyệt hồ sơ đề nghị của các ngành; phân loại, tổng hợp hồ sơ đủ điều kiện; chủ trì thành lập Hội đồng xét duyệt của tỉnh, lựa chọn ra các "doanh nghiệp tiêu biểu" và "Doanh nhân tiêu biểu", trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Ban thi đua khen thưởng tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét, quyết định.

Điều 12. Thời gian xét khen thưởng

1. Danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu", Doanh nhân tiêu biểu" tỉnh sẽ được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp cuối năm.

2. Trên cơ sở đề nghị của các doanh nghiệp, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xét chọn và đề cử những doanh nghiệp, Giám đốc doanh nghiệp tiêu biểu theo ngành nghề, lĩnh vực mà mình quản lý; gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31 tháng 9 hàng năm. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thành lập Hội đồng xét khen thưởng trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và trao danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu"; "Doanh nhân tiêu biểu" trong dịp kỷ niệm ngày doanh nhân Việt Nam 13/10 hàng năm.

Điều 13. Hồ sơ xét khen thưởng

Hồ sơ đề nghị khen thưởng bao gồm:

1. Tờ trình của Thủ trưởng ngành, huyện thị đề nghị khen thưởng;
2. Báo cáo thành tích của doanh nghiệp (đối với danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu"); Báo cáo thành tích của doanh nhân tiêu biểu (đối với danh hiệu "Doanh nhân tiêu biểu"). Nội dung báo cáo thành tích theo trình tự các tiêu chuẩn

chính và các tiêu chuẩn phụ tại Điều 3 Quy chế này (nếu là doanh nghiệp), theo trình tự các tiêu chuẩn tại Điều 9 Quy chế này (nếu là doanh nhân);

3. Các loại văn bản dùng để chứng minh, xác nhận những tiêu chí đạt được.

Điều 14. Tiền thưởng

1. Tiền thưởng danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu" và "doanh nhân tiêu biểu" được trích từ nguồn ngân sách hàng năm của tỉnh.

2. Hàng năm Sở Tài chính lập dự toán kinh phí khen thưởng "Doanh nghiệp tiêu biểu" và "Doanh nhân tiêu biểu", Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh quyết định.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp các kiến nghị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời điều chỉnh, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với qui định của Nhà nước và thực tiễn tình hình của địa phương./.

